

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 – ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2025/HS-ST
Ngày: 27-9-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sao

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Khoàng Văn Sơn
- Ông Nguyễn Văn Thúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Hương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 5 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tẩn A S; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1974 tại tỉnh Lai Châu; Nơi thường trú: Bản Ch, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên (nay là bản Ch, xã H, tỉnh Điện Biên); Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số căn cước công dân 012074003xxx, ngày cấp: 01/5/2024, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; Con ông Tẩn Chòi L (đã chết) và bà Chảo Lò M (đã chết); Bị cáo có vợ là Lý Lù M1 và 02 người con; Tiền án: Có 02 tiền án (Ngày 18/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt 40 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 59/2019/HS-ST, chưa được xóa án tích; Ngày 05/01/2023 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 27/2023/HS-ST, chưa được xóa án tích). Tiền sự: Không. Nhân thân: Bị cáo chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 04/6/2025, sau đó bị tạm giam từ ngày 13/6/2025 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Tần A S: Bà Giàng Thị Nhung, sinh năm 1987 là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00 phút, ngày 04/6/2025, tổ công tác Đoàn Biên phòng H phối hợp với Công an xã H, tỉnh Điện Biên đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản D, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên (nay là bản D, xã H, tỉnh Điện Biên), phát hiện Tần A S đang đi bộ từ hướng bản Ch, xã H hướng về bản D, xã H có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên đã yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Sau khi nghe tổ công tác giải thích, Tần A S đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói nilon màu hồng, miệng gói hơi lửa hàn kín, bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng đục, đang được S cầm trong lòng bàn tay trái. Tổ công tác đưa Tần A S cùng vật chứng về trụ sở Đoàn Biên phòng H, mời người chứng kiến và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng.

Quá trình điều tra Tần A S khai nhận: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 04/6/2025, Tần A S đi bộ từ chỗ làm thuê ở bản V, xã H tới bản Ch, xã H để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, S đã mua được 01 gói Heroine của 01 người đàn ông dân tộc Dao không quen biết với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được gói Heroine, S cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ về nhà ở bản D, xã H. Khi S đi đến đầu bản D thì gặp tổ công tác đang làm nhiệm vụ đã phát hiện, bắt quả tang, thu giữ gói Heroine của S.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy; niêm phong mẫu giám định và niêm phong vật chứng, đồ vật, tài liệu còn lại ngày 05/6/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên xác định: Các cục bột màu trắng đục thu giữ của Tần A S có khối lượng là 0,442 (không phải bốn trăm bốn mươi hai) gam, gửi toàn bộ làm mẫu vật giám định.

Tại Kết luận giám định số 531/KL-KTHS, ngày 10/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận: “Vật chứng gửi giám định thu giữ của Tần A S có khối lượng 0,442 gam là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine).”

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKSKV5 ngày 09/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên đã truy tố bị cáo Tần A S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Tần A S một lần nữa đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Tần A S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Tần A S từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2

Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là 0,33 gam Heroine sau khi hoàn lại mẫu giám định và 01 mảnh nilon màu hồng cũ, 01 vỏ phong bì niêm phong cũ. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Tần A S nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo, để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất trong đề nghị của Kiểm sát viên. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Tần A S không có ý kiến tranh luận. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Tần A S thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào hồi 18 giờ 00 phút, ngày 04/6/2025 tại khu vực bản Ch, xã H, tỉnh Điện Biên (nay là bản Ch, xã H, tỉnh Điện Biên), bị cáo Tần A S đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,442 (không phải bốn trăm bốn mươi hai) gam Heroine trong lòng bàn tay trái để sử dụng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra (BL 66 - 70; 76 - 81), phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01 - 02), vật chứng thu giữ (BL 40), Kết luận giám định (BL 45) và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Không có chứng cứ nào chứng minh bị cáo không phạm tội.

Bị cáo Tần A S có 02 tiền án chưa được xóa án tích, cụ thể như sau: Ngày 18/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt 40 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 59/2019/HS-ST, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 23/02/2022. Đến ngày 20/9/2022 bị cáo tiếp tục phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” khi chưa được xóa án tích, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, với tình tiết tăng nặng là “tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự tại Bản án số 27/2023/HS-ST, ngày 05/01/2023, ngày 20/04/2024 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù của bản án này. Bị cáo đã “tái phạm”, chưa được xóa án tích, đến ngày 04/6/2025 lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này nên thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Tần A S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định: “2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:...*

o) Tái phạm nguy hiểm”.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn xã H vì ma túy không chỉ gây hủy hoại sức khỏe của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không bị ai xúi giục.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tần A S có 02 tiền án (như phân tích ở đoạn [1]) nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội trong vụ án này, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu. Khi bị bắt giữ và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự nhưng đã được xác định là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự nên không được coi là tình tiết tăng nặng. Với tính chất và hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, xét thấy cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, để bị cáo cải tạo bản thân và làm gương răn đe, giáo dục trong Nhân dân.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, nghề nghiệp chính là làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, bản thân bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, gia đình thuộc diện hộ nghèo nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng là 0,33 gam Heroine hoàn lại sau khi giám định và 01 mảnh nilon màu hồng, 01 phong bì niêm phong cũ, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tịch thu tiêu hủy.

[6] Xét đề nghị của người bào chữa: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung Cáo trạng cũng như luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật, mức hình phạt áp dụng, xử lý vật chứng, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nhân thân và hoàn cảnh, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất trong đề nghị của Kiểm sát viên. Xét đề nghị của người bào chữa là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên, Kiểm sát viên và người bào chữa, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Trong vụ án bị cáo Tần A S khai đã mua Heroine của 01 người đàn ông dân tộc Dao tại bản Ch, xã H vào chiều ngày 04/6/2025. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ của người đàn ông này ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Dao) sống tại xã H, huyện N là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tần A S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tần A S 05 (năm) tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 04/6/2025.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,33 (không phẩy ba mươi ba) gam Heroine hoàn lại sau khi đã giám định, 01 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì niêm phong cũ.

(Vật chứng gồm 02 khoản được niêm phong như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/9/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 – Điện Biên).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tần A S.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Tần A S được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 27/9/2025./.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 5 – Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng GDKT, TT&THA;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Phòng HSNV-LLTP Công an tỉnh;
- Phân trại Tạm giam H;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS: VA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Sao

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

